

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VŨ XUÂN ĐIỀU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VŨ XUÂN ĐIỀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VU XUAN DIEU PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VU XUAN DIEU PHARMACEUTICAL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110593698

3. Ngày thành lập: 08/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Tháp 1 – 2 Tòa Dolphin Plaza số 6 Nguyễn Hoàng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987.253.860

Fax:

Email: duocphamvuxuandieu@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm) (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, giặt mài công nghiệp, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, lễ hội đường phố, triển lãm	8230
6.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động; + Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm, + Đóng gói đồ rắn, + Đóng gói bảo quản dược liệu, + Dán tem, nhãn và đóng dấu, + Bọc quà.	8292
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299

8.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Magsage, chăm sóc da mặt, làm đẹp (không bao gồm dịch vụ gây chảy máu)	9639
9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
10.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820
11.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	7020
12.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
13.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo	7310
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động Nhà nước cầm)	7320
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế quảng cáo, logo, bảng hiệu, mẫu dấu (trừ thiết kế công trình xây dựng); Thiết kế thời trang	7410
16.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm, hương liệu, hóa chất (trừ thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất bảng 1 theo công ước Quốc tế, hóa chất độc hại thuộc danh mục cấm và hóa chất thuộc danh mục phải có chứng chỉ hành nghề, không chứa hàng tại trụ sở); - Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, túi xách và phụ kiện; - Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong các cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán lẻ thực phẩm chức năng trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

18.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
19.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất nước hoa ; Sản xuất mỹ phẩm (trừ sản xuất hóa chất cơ bản); Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (không hoạt động tại trụ sở);	2023
20.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc; Sản xuất hoá dược và dược liệu	2100
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thủy sản tươi sống, đông lạnh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thực phẩm chín lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thực phẩm loại khác chưa được phân vào đâu	4781
22.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Loại trừ hoạt động của đấu giá viên; bán lẻ súng đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí)	4789
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm và trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4791
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4799
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản) Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế	7730
27.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
28.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa; sản xuất dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng.	3250
29.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì máy móc -thiết bị ngành y tế (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312

30.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.; Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; (Chỉ kinh doanh khi đáp ứng các quy định của pháp luật)	4772(Chính)
-----	---	-------------

6. **Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ NGUYỄN TÀI	Việt Nam	Tiểu khu 8, Thị trấn Thiệu Hóa, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	350.000.000	70,000	038096003986	
2	PHAM TUẤN ANH	Việt Nam	Phố Hoàng Bó, Thị trấn Nước Hai, Huyện Hoà An, Tỉnh Cao Bằng, Việt Nam	150.000.000	30,000	004089000302	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: LÊ NGUYỄN TÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/06/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038096003986

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tiểu khu 8, Thị trấn Thiệu Hóa, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tiểu khu 8, Thị trấn Thiệu Hóa, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội